

PHẬT THUYẾT THẬP THIÊN NGHIỆP ĐẠO KINH

Chủ giảng: Lão pháp sư Tịnh Không

Thời gian: 14/08/2000

Giảng tại: Tịnh tông Học hội Singapore

Việt dịch: Ban biên dịch Pháp Âm Tuyên Lưu

Tập 51

Chư vị đồng học, chào mọi người! Tối hôm qua, chúng ta đã nghe bài báo cáo vắn tắt về Do Thái giáo, đây là một tôn giáo cổ xưa, chúng ta tương đối ít tiếp xúc. Ở Trung Quốc đại lục không có, Trung Quốc đại lục chỉ có năm tôn giáo, do đó cơ hội tiếp xúc sẽ càng ít. Sau khi chúng ta nghe xong thì biết kinh điển chủ yếu nhất của họ là “Cựu Ước”, lịch sử của họ có hơn 4.000 năm; mà Thiên Chúa giáo thì “Tân Cựu Ước” đều tiếp nhận, Ki-tô giáo thì nghiêng nặng về “Tân Ước”, họ sùng bái chỉ một vị thần. Sự khác biệt ở đây là Ki-tô giáo nghiêng nặng về chúa Giê-su, còn Thiên Chúa giáo nghiêng nặng về đức Mẹ. Hôm qua, chúng ta cũng nghe bài báo cáo của họ, họ khẳng định thượng đế chính là chân lý, là đáng có quyền năng lớn trong vũ trụ. Khái niệm này rất hay, rất chính xác, thật sự được người hiện đại tiếp nhận. Đệ tử Phật học rộng nghe nhiều, đặc biệt là người xuất gia, gánh vác trên vai sứ mệnh giáo hóa chúng sanh, đối với căn cơ của chúng sanh, chúng ta phải biết rõ thì việc hoằng pháp lợi sanh mới thật sự có thể đạt đến khế cơ, khế lý.

Cũng may lần này chúng ta mời mỗi một tôn giáo đến truyền đạo, đây là việc mang tính lâu dài, không phải ngắn hạn. Mỗi một lần, chúng ta đều ghi lại băng ghi hình, phân tiếng Anh thì mong rằng chúng ta có thể dùng tiếng Trung làm phụ đề, chúng ta phải dụng công học tập. Trong các tôn giáo khác nhau, chúng ta phải tìm ra một điểm chung. Điểm chung này chính là chân lý mà mọi người đều công nhận. Nghĩa gốc của Phật-đà là trí tuệ, là giác ngộ; họ gọi là chân lý, là quyền năng lớn, so với đại trí đại giác mà nhà Phật nói là cùng một ý nghĩa, cùng một đạo lý. Thế nhưng giáo dục tôn giáo phải áp dụng chân lý này vào trong đời sống của chúng ta.

Biểu hiện bên ngoài của chân lý chính là nhân từ, bác ái. Chúng tôi ngày nay đem lý niệm trọng tâm của Phật giáo tổng kết thành năm câu, mười chữ là: “*Chân thành, thanh tịnh, bình đẳng, chánh giác, từ bi.*” Đây không chỉ là tinh nghĩa của Phật pháp mà cũng có thể nói là tinh hoa của tất cả tôn giáo thế gian. Thượng đế yêu thương người đời, thần yêu thương người đời, Phật Bồ-tát đại từ

đại bi. Phật, Bồ-tát, thần, thượng đế là gì? Ở đâu vậy? Chính là chân thành, thanh tịnh, bình đẳng, chánh giác vốn sẵn có trong tự tánh của con người. Đại dụng của nó là từ bi, là bác ái; không phân quốc gia, không phân chủng tộc, không phân tôn giáo, nhân từ với người, yêu thương với vật. Chẳng phải chỉ có yêu người, thông thường trong tôn giáo chỉ nói yêu thương người, nhưng phạm vi trong kinh Phật nói thì rộng hơn. Trong kinh Hoa Nghiêm, Phật nói: “*Tình và vô tình, đồng viên chủng trí.*” Đây là nói rõ ngay cả thực vật và khoáng vật, chúng ta đối với chúng cũng tràn đầy tâm yêu thương, ý thiện, hướng hờ đối với chúng sanh hữu tình! Nếu bản thân chúng ta thật sự đối với hữu tình và vô tình đều có đầy ý thiện và tâm yêu thương một cách chân thành, thanh tịnh, bình đẳng thì người này ở trong Phật pháp được gọi là Phật-đà, được gọi là Bồ-tát. Nếu còn xen tạp bất thiện, xen tạp ý ác. Thế nào gọi là ý ác? Bất thiện chính là ác. Tiêu chuẩn mà Phật nói với chúng ta là thập thiện nghiệp đạo, còn tiêu chuẩn của Do Thái giáo là mười điều răn của Moses. Nội dung của mười điều răn tương đồng với thập thiện, cho nên thập thiện nghiệp đạo là lời răn dạy được ghi chép rõ ràng trong kinh điển của tất cả tôn giáo, các tín đồ nhất định phải biết tuân thủ. Xa rời giáo học cơ bản này thì chúng ta bất thiện rồi, bèn tạo tác ác nghiệp, biến hiện ra khổ báo ở ba đường ác.

Từ xưa đến nay tổ sư đại đức chỉ dạy chúng ta, học Phật là học từ đâu? Phải tu từ căn bản. Căn bản là gì? Là ý niệm; ý niệm phải thiện, ý niệm phải thanh tịnh, ý niệm phải bình đẳng. Nếu trong đại chúng, mình cảm thấy thân phận của mình đặc biệt, cảm thấy địa vị của mình không giống như người khác thì đây là bất thiện, đã không phải thiện. Chúng ta xem thánh triết của thế xuất thế gian, người Trung Quốc xem trọng pháp thế gian, coi trọng pháp thế gian thì Khổng lão phu tử là người đại biểu. Phẩm hạnh cả đời của Phu tử, thái độ đối nhân xử thế là hạ mình mà tôn người, thánh nhân đã làm nên hình mẫu cho chúng ta thấy. Ý niệm và hành vi cao hơn người khác một bậc này, trong Phật pháp gọi là tập khí nghiệp chương sâu nặng. Ai hiểu được điều này? Phật hiểu được. Làm đệ tử Phật thì phải đem điều mà trong Phật pháp đã nói là chân thành, thanh tịnh, bình đẳng, chánh giác, từ bi làm ra cho mọi người thấy, đây là giáo hóa chúng sanh. Bản thân bạn thật sự làm được, đây là tự bạn thọ dụng, làm cho người khác thấy là hóa tha. Do đó, chúng ta phải làm thật hết lòng, nỗ lực mà làm.

Tín đồ của các tôn giáo cũng giống như Phật pháp vậy, phải thông đạt, hiểu sâu “nghĩa thú” của kinh điển; *nghĩa* là đạo lý, là nghĩa lý; *thú* là phương hướng, mục tiêu. Sau khi hiểu rõ rồi thì phải thực hiện những đại đạo lý này vào trong

đời sống, thực hiện vào trong đời nhân xử thế tiếp vật. Niệm niệm tạo phước cho xã hội, làm tấm gương tốt cho chúng sanh, xa lìa danh văn lợi dưỡng, từ bỏ ngũ dục lục trần; thông thường trong tôn giáo nói “người này mới được cứu”. Ai cứu bạn? Tự mình cứu mình; trong Phật pháp Đại thừa nói “tự mình độ chính mình”. Chư Phật Bồ-tát, tất cả thần thánh đều làm tăng thượng duyên để cho bạn tự cứu, tự độ, đây là điều chúng ta cần phải biết.

Đời người ngắn ngủi! Hôm qua, có một đồng tu Trung Quốc gọi điện thoại nói với tôi là anh đã đến Mỹ một chuyến, đi một hai tháng rồi trở về. Trong số bạn bè tốt của anh, có ba người đã qua đời ở tuổi chưa đến 50, anh có cảm xúc sâu sắc về sự mong manh của kiếp người. “*Mạng người vô thường, cõi nước mong manh*”, nếu muốn dài lâu thì đây là vọng tưởng, đó là người ngu nói mộng! Trong lục đạo nhất định không có dài lâu, Phật nói với chúng ta chân tướng là “biến hóa trong từng sát-na”, nói cho bạn biết thế gian là vô thường. Người có trí tuệ, họ thông minh, họ nắm được hiện tại. Họ nắm được sát-na hiện tại này thì họ thành công; nếu đánh mất hiện tại thì nhất định đọa lạc. Nhà Phật nói “thường lạc ngã tịnh”, thường lạc ngã tịnh là từ trong tự tánh mới nhìn thấy. Thật sự tự tánh là vô hình, vô tướng, rộng khắp mười phương ba đời; trong đây có chân thường, có chân ngã, có đầy đủ bốn loại tịnh đức “thường lạc ngã tịnh”. Nhưng trong hiện tượng thì chắc chắn là không có, tướng là hư vọng, “phàm những gì có tướng đều là hư vọng”. Chúng ta có thể thấy rõ ràng, thấy sáng tỏ điều này rồi thì có thể thọ dụng tướng, nhưng quyết không chấp trước, không những không chấp trước mà còn không được phân biệt; rời xa phân biệt, chấp trước thì bạn liền nhìn thấy thật tướng của các pháp. Người nhìn thấy thật tướng của các pháp thì trong Phật pháp gọi họ là Phật-đà, gọi họ là Như Lai.

Cho nên, chúng ta học Phật phải biết bắt đầu học từ đâu, hạ thủ từ chỗ nào, làm thế nào thành tựu. Trong đời sống thường ngày tràn đầy chân thành, thanh tịnh, bình đẳng; đời nhân xử thế tiếp vật tràn đầy đại từ đại bi thì người này là lạc, thật sự lìa khổ được vui rồi. Khổ là gì? Là vọng tưởng, phân biệt, chấp trước; họ đã xa lìa rồi, họ không còn nữa. Họ lạc, họ thấy tất cả chúng sanh trong hư không khắp pháp giới là một tổng thể chân thành, thanh tịnh, bình đẳng. Lý niệm này, thọ dụng này không lúc nào không viên mãn, không nơi nào không viên mãn, được đại viên mãn, được đại tự tại. Đây là thật, ngoài điều này ra đều là hư vọng. Cho nên, học Phật là học điều gì? Tâm yêu thương của chúng ta phải rộng khắp viên mãn như vậy. Từ bi, đại từ đại bi mà nhà Phật nói hiện rõ trong đời sống thường ngày, từng li từng tí đều là đại viên mãn, sự thọ dụng của bạn từng li từng

tí đều là đại tự tại. Trong Phật pháp có thể có được thọ dụng này, giáo học của tất cả tôn giáo nếu có thể tu học như lý như pháp thì đều có thể đạt đến cảnh giới như nhau. Cho nên, trong kinh Phật nói *“pháp môn bình đẳng, không có cao thấp”*, “pháp môn” này không giới hạn ở pháp môn của Phật giáo, mà là thông đến tất cả mọi pháp thể xuất thế gian. Đây đúng là điều mà Đại thừa gọi là “người viên thuyết pháp, không pháp nào không viên”, viên ngộ, viên tu, viên chứng. Trong tất cả pháp, thực sự Đại thừa nói được thấu triệt, nói được rõ ràng, chúng ta phải ngay chỗ này mà hạ công phu.

Hạ công phu không chỉ là nghiên cứu giáo lý mà phải thực hiện, phải giải hành tương ưng. Giải giúp bạn hành, hành giúp bạn giải, giải và hành phụ trợ lẫn nhau, điều này sẽ nâng chúng ta lên đến đạo vô thượng. Có giải không hành, vậy thì đáng phải đọa lạc như thế nào thì vẫn đọa lạc như thế ấy, đáng phải sanh tử như thế nào thì vẫn là sanh tử như thế ấy, không giúp được gì, không thể giải quyết vấn đề. Đại sư Thanh Lương nói được rất hay trong kinh Hoa Nghiêm Sớ Sao: *“Có giải không hành, tăng trưởng tà kiến; có hành không giải, tăng trưởng vô minh.”* Chư Phật Bồ-tát, tổ sư đại đức đều chỉ dạy chúng ta giải hành phải tương ưng, đây là chánh pháp, đây là chánh giáo. Lệch về một bên là tà rồi. Thế nào là tà giáo? Là lệch sang một bên. Đi đường không đi ngay chính giữa mà đi ở hai bên, đi bên rìa, đi sang bên cạnh, vậy là lệch lạc rồi. Chúng ta phải có năng lực phân biệt tà chánh, đường mà bản thân chúng ta đi là đường gì, chúng ta phải hiểu thật rõ ràng, thật sáng tỏ. Tốt rồi, hôm nay thời gian đã hết, chúng ta giảng đến đây.